

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I
MÔN: NGỮ VĂN 6
Năm học 2022-2023
Thời gian: 90 phút

T T	Kĩ năng	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổn g % điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		
			TNK Q	T L	TNK Q	T L	TNK Q	TL	TNK Q	T L	
1	Đọc hiểu	Truyện dân gian (truyền thuyết, cổ tích)..	4	0	4	0	0	2	0		60
2	Viết	Kể lại một trải nghiệm của bản thân.	0	1*	0	1*	0	1*	0	1*	40
Tổng			20	5	20	15	0	30	0	10	100
Tỉ lệ %			25 %		35%		30%		10%		
Tỉ lệ chung			60%				40%				

BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I
MÔN: NGỮ VĂN LỚP 6 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Đọc hiểu	Truyện dân gian (truyền	Nhận biết: - Nhận biết được thể loại, phương thức biểu đạt,, cốt	4 TN	4TN	2TL	

		thuyết, cổ tích)..	truyện, sự việc . - Nhận biết được ngôi kể. Thông hiểu: - Hiểu được nghĩa của từ, cụm từ. - Nêu được chủ đề của văn bản. Vận dụng: - Trình bày được các chi tiết kì ảo trong văn bản và nêu ý nghĩa của chi tiết kì ảo đó. - Trình bày được bài học vận dụng cho bản thân từ nội dung của văn bản.				
2	Viết	Kể lại một trải nghiệm của bản thân.	Nhận biết: Thông hiểu: Vận dụng: Vận dụng cao: Viết được bài văn kể lại một trải nghiệm của bản thân bằng ngôi kể phù hợp. Sử dụng ngôi kể thứ nhất chia sẻ trải nghiệm và thể hiện cảm xúc của bản thân về trải nghiệm đó.				1TL*
Tổng				4 TN	4TN	2 TL	1 TL
Tỉ lệ %				20	40	30	10
Tỉ lệ chung				60		40	

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I

Môn Ngữ văn lớp 6

Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian giao đề

I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)

Đọc văn bản sau:

“Ngày xưa có một người tên là Yết Kiêu ở làng Hạ Bì làm nghề đánh cá. Một hôm, ông ta đi dọc theo bờ biển về làng bỗng thấy trên bãi có hai con trâu đang ghì sừng húc nhau dưới bóng trắng khuya. Sẵn đòn ống, ông cầm xông lại phang mạnh mấy cái vào mình chúng nó. Tự dưng hai con trâu chạy xuống biển rồi

biển mất. Ông rất kinh ngạc đoán biết là trâu thần. Khi nhìn lại đò ông thì thấy có mấy cái lông trâu dính vào đấy. Ông mừng quá bỏ vào miệng nuốt đi.

Từ đó sức khỏe của Yết Kiêu vượt hẳn mọi người, không một ai dám đương địch. Đặc biệt là có tài lội nước. Mỗi lần ông lặn xuống biển bắt cá, người ta cứ tưởng như ông đi trên đất liền. Nhiều khi ông sống ở dưới nước luôn sáu bảy ngày mới lên.

Hồi ấy có quân giặc ở nước ngoài sang cướp nước ta. Chúng cho một trăm chiếc tàu lớn tiến vào cửa biển Vạn Ninh vây bọc, bắt tất cả thuyền bè, đốt phá chài lưới. Đi đến đâu, chúng cướp của giết người gây tang tóc khắp mọi vùng duyên hải. Chiến thuyền nhà vua ra đối địch bị giặc đánh đắm mất cả. Nhà vua rất lo sợ, sai rao trong thiên hạ ai có cách gì lui được giặc dữ sẽ phong cho quyền cao chức trọng.

Yết Kiêu bèn tìm đến tâu vua rằng: “Tôi tuy tài hèn sức yếu nhưng cũng quyết cho lũ chúng nó vào bụng cá”. Vua hỏi: “Nhà ngươi cần bao nhiêu người? bao nhiêu thuyền bè?”. “Tâu bệ hạ” - ông đáp - “Chỉ một mình tôi cũng có thể đương được với chúng nó”. Nhà vua mừng lắm, liền phong cho ông làm Đô thống cầm thủy quân đánh giặc”.

(Nguồn: <https://truyen-dan-gian/yet-kieu.html>)

Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com

<https://www.vnteach.com>

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1. Đoạn trích trên thuộc thể loại gì?

- A. Truyện đồng thoại
- B. Truyện cổ tích
- C. Truyện truyền thuyết
- D. Truyện ngụ ngôn

Câu 2. Phương thức biểu đạt chính của đoạn trích trên là:

- A. Miêu tả
- B. Tự sự
- C. Biểu cảm
- D. Nghị luận

Câu 3. Câu chuyện trong đoạn trích trên được kể theo ngôi thứ mấy?

- A. Ngôi thứ nhất
- B. Ngôi thứ ba
- C. Ngôi thứ hai
- D. Ngôi thứ nhất số nhiều

Câu 4. Đoạn trích trên đã kể về sự việc nào?

- A. Hoàn cảnh xuất hiện và thân thế của Yết Kiêu
- B. Chiến công phi thường của Yết Kiêu
- C. Công trạng đánh giặc của Yết Kiêu
- D. Tài năng xuất chúng của Yết Kiêu

Câu 5. Cụm từ “*quyền cao chức trọng*” có nghĩa là gì?

- A. Người có của ăn, của để và luôn được mọi người kính nể
- B. Người có chức sắc cao, quyền thế lớn, có địa vị cao trong xã hội cũ
- C. Người giàu có nhưng không có chức quyền, vị thế, không được lòng người
- D. Người có uy tín trước mọi người, được mọi người tôn vinh.

Câu 6. Nghĩa của từ “lo sợ” là:

- A. Lo lắng và có phần sợ hãi.
- B. Không lo lắng
- C. Không sợ hãi
- D. Vui vẻ.

Câu 7. Điền vào chỗ chấm (....):

Chi tiết “*cầm xông lại phang mạnh mấy cái vào mình chúng nó*” của Yết Kiêu đã thể hiện tấm lòng.....

Câu 8. Dòng nào sau đây nêu không chính xác nhất về nhân vật Yết Kiêu được gọi lên qua đoạn trích trên.

- A. Yết Kiêu là người có sức khỏe và tài năng hơn người, thích thể hiện năng lực bản thân trước mọi người.
- B. Yết Kiêu là người giỏi bơi lội, nhiều khi ông sống ở dưới nước luôn sáu bảy ngày mới lên.
- C. Yết Kiêu là người không dám đương đầu với địch, nhưng thích thể hiện tài năng bản thân trước mọi người.
- D. Yết Kiêu là người có sức khỏe và tài năng hơn người, có tinh thần yêu nước chống giặc ngoại xâm.

Câu 9. Chỉ ra ít nhất một chi tiết kì ảo có trong đoạn trích trên liên quan đến nhân vật Yết Kiêu. Theo em chi tiết đó có ý nghĩa như thế nào?

Câu 10. Từ câu nói của Yết Kiêu “*Tôi tuy tài hèn sức yếu nhưng cũng quyết cho lũ chúng nó vào bụng cá*”, em hãy viết đoạn văn (khoảng 5 – 7 câu) trả lời câu hỏi: Để cống hiến, giúp ích cho cộng đồng em thấy bản thân mình cần phải rèn luyện những phẩm chất, năng lực gì ?

PHẦN II: VIẾT VĂN (4,0 điểm)

Hãy kể lại một trải nghiệm đáng nhớ bên cạnh người thân hoặc gia đình em.

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I

Môn: Ngữ văn lớp 6

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6,0
	1	C	0,5
	2	B	0,5
	3	B	0,5
	4	A	0,5
	5	B	0,5
	6	A	0,5
	7	Dũng cảm	0,5
	8	C	0,5

	9 - Hs chỉ cần chỉ ra một chi tiết kì ảo: + Nhờ nhặt được và nuốt mấy cái lông trâu mà sức khỏe của Yết Kiêu vượt hẳn mọi người, không một ai dám đương địch. + Mỗi lần ông lặn xuống biển bắt cá, người ta cứ tưởng như ông đi trên đất liền. Nhiều khi ông sống ở dưới nước luôn sáu bảy ngày mới lên. - Ý nghĩa: + Làm cho câu chuyện thêm lung linh, kì ảo; thể hiện trí tưởng tượng bay bổng của người xưa. + Các chi tiết này nhằm “thần thánh hóa” năng lực chiến đấu tài giỏi của người anh hùng; tăng sự tôn kính, ngưỡng vọng với người đã được phong thần hóa thánh.	1,0
	10 Để cống hiến, giúp ích cho cộng đồng em thấy bản thân mình cần phải rèn luyện những phẩm chất, năng lực: - Biết tự hào về lịch sử và truyền thống yêu nước của dân tộc. - Có ước mơ, khát vọng cao đẹp. - Cần phải rèn luyện phẩm chất: Dũng cảm, dám đấu tranh bảo vệ lẽ phải. - Chăm chỉ, tự chủ, sáng tạo trong học tập...	1,0
II	VIẾT	4,0
	<i>a. Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự</i>	0,25
	<i>b. Xác định đúng yêu cầu của đề.</i> Kể về một kể lại một trải nghiệm đáng nhớ bên cạnh người thân hoặc gia đình em.	0,25
	c. Kể về một kể lại một trải nghiệm đáng nhớ bên cạnh người thân hoặc gia đình em. HS có thể triển khai cốt truyện theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:	
	- Sử dụng ngôi kể thứ nhất. - Giới thiệu được một trải nghiệm đáng nhớ bên cạnh người thân hoặc gia đình em. - Các sự kiện chính trong trải nghiệm đáng nhớ bên cạnh người thân hoặc gia đình em: bắt đầu – diễn biến – kết thúc. - Bài học nhận ra sau trải nghiệm.	2.5

		- Thái độ, tình cảm đối với người thân sau trải nghiệm.	
		<i>d. Chính tả, ngữ pháp</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0,5
		<i>e. Sáng tạo:</i> Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo.	0,5